TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Dương Thị X**, sinh năm 1977; địa chỉ: Phố L, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1972; địa chỉ: Phố L, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị X và anh Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị X và anh Trần Văn Q thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung chưa thành niên: Chị Dương Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Trần Trí K, sinh ngày 12/11/2005; chị Dương Thị X chưa yêu cầu anh Trần Văn Q cấp dưỡng nuôi con; anh Trần Văn Q có quyền thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Đối với con chung là Trần Trí V, sinh ngày 29/01/1999, đã thành niên và khỏe mạnh bình thường, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Dương Thị X tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền chị Dương Thị X đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0004845 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị X được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Ph, huyện Tân Lạc;
(ĐKKH ngày 28/9/1998);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh